

Số: 28/2025/QĐST– HNGĐ

Bát Xát, ngày 24 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 59 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 51/2025/TLST- HNGĐ ngày 09/6/2025 về việc “Chia tài sản chung của vợ chồng sau khi ly hôn”

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Vàng Seo X – sinh năm 1984.

Nghề nghiệp: Tự do

Địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn M, huyện K, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Chị Tẩn Pà M – sinh năm 1989

Nghề nghiệp: Tự do

Địa chỉ: Tổ 06, thị trấn V, huyện B, tỉnh Lào Cai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Vàng Seo X được sử dụng: 01 ngôi nhà xây 3 tầng trên diện tích 100m² đất tại địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Lào Cai (hiện nay là Tổ dân phố N, thị trấn M, huyện K, tỉnh Lào Cai) đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AP 035528, số vào sổ cấp GCNQSDĐ: "H" 00074/QSDĐ ngày 10/08/2009 mang tên ông Vàng Seo X và bà Tẩn Pà M. Nhà và đất trị giá 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

Tổng số tiền là tài sản chung của anh Vàng Seo X và chị Tẩn Pà M hiện nay chị Tẩn Pà M đang giữ là: 5.531.724.600 đồng (Năm tỷ năm trăm ba mươi một triệu bảy trăm hai mươi bốn nghìn sáu trăm đồng). Anh Vàng Seo X được hưởng số tiền là 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng). Chị Tẩn Pà

M được hưởng số tiền là: 4.031.724.600 đồng (Bốn tỷ không trăm ba mươi một triệu bảy trăm hai mươi bốn nghìn sáu trăm đồng).

Chị Tần Pà M phải trả cho anh Vàng Seo X số tiền là 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền ở trên, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Nguyên đơn anh Vàng Seo X phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo giá trị tài sản được hưởng là: 41.000.000 đồng (Bốn mươi một triệu đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0002951 ngày 09/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai. Hoàn trả lại cho anh Vàng Seo X tiền chênh lệch là: 15.765.862đ (Mười lăm triệu bảy trăm sáu mươi lăm nghìn tám trăm sáu hai đồng). Bị đơn chị Tần Pà M phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo giá trị phần tài sản được hưởng là: 56.015.862 đồng (Năm mươi sáu triệu không trăm mười lăm nghìn tám trăm sáu mươi hai đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện B;
- THADS huyện BX
- Các đương sự;
- Lưu HS – Tập QĐ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Hương